

CÔNG TY TÀI CHÍNH
CỔ PHẦN TÍN VIỆT
Số: 227/2024/VietCredit-BC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà nội, ngày 28 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

Tổng Giám đốc kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và định hướng hoạt động kinh doanh năm 2024 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

1. Môi trường kinh doanh năm 2023

Năm 2023 là một năm kinh tế Việt Nam diễn biến phức tạp, sụt giảm khá mạnh ở những tháng đầu năm và có sự phục hồi về cuối năm. Giai đoạn Quý I/2023, tăng trưởng GDP Việt Nam chỉ đạt 3,32% - thấp nhất trong giai đoạn hơn 10 năm qua. Trong 10 tháng đầu năm 2023 có 146.600 doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường, tăng 20% so với năm 2022 và tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giảm 9,6% so với cùng kỳ năm trước.

Năm 2023, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có 4 lần điều chỉnh giảm lãi suất điều hành với tổng mức giảm từ 0,5 - 2%/năm, đồng thời chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí để giảm lãi suất cho vay nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân và nền kinh tế phục hồi sản xuất, kinh doanh.

Hoạt động cho vay tiêu dùng trong năm 2023 đối mặt với nhiều khó khăn, chứng kiến mức tăng trưởng thấp chỉ 1,53% so với cuối năm trước, thấp hơn nhiều so với mức tăng trưởng bình quân của 5 năm qua. Đồng thời, tỷ lệ nợ xấu trong tín dụng tiêu dùng tăng lên khoảng 3,7%, cao hơn so với mức trung bình 2% từ năm 2018 đến 2022.

Tuy nhiên, bằng nỗ lực vượt khó của cả nền kinh tế, kết quả tăng trưởng GDP năm 2023 Việt Nam ước đạt 5,05%, thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao trong khu vực và thế giới. Lạm phát bình quân 3,25%, trong khi thế giới là 5,5%. Tỷ giá ổn định, thị trường tài chính tiền tệ cơ bản kiểm soát tốt trong bối cảnh thế giới rất nhiều rủi ro. Đánh giá chung cả năm 2023 cho thấy, các chỉ số kinh tế vĩ mô đã thể hiện đây là một năm đầy nỗ lực duy trì vượt khó của cả nền kinh tế Việt Nam.

2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023

Bám sát diễn biến thị trường và tình hình thực tế, VietCredit đã nỗ lực phấn đấu đạt được những kết quả như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Tăng trưởng 2023/2022	Thực hiện/Kế hoạch 2023
Tổng tài sản	6.535.253	6.849.672	5%	96%
Tổng vốn huy động	5.388.318	5.756.587	7%	100%
Dư nợ cấp tín dụng	4.418.438	4.621.314	5%	81%
Tổng lợi nhuận trước thuế	75.565	22.058	-71%	21%
Tỷ lệ nợ xấu	9,87%	14,6%		

- **Tổng Tài sản** ghi nhận **6.850** tỷ đồng, đạt 96% so với kế hoạch và tăng 5% so với cùng kỳ năm 2022.
- **Tổng vốn huy động** ghi nhận **5.757** tỷ đồng tương ứng với quy mô kinh doanh và đạt 100% so với kế hoạch và tăng 7% so với cuối năm 2022.
- **Dư nợ cấp tín dụng** (sau W/O) đến cuối năm 2023 ghi nhận **4.621** tỷ đồng, đạt 81% so với kế hoạch và tăng trưởng 5% so với cuối năm 2022.
 - ✓ Cho vay qua thẻ tín dụng đạt mức **3.095** tỷ đồng, đạt 60% so với kế hoạch.
 - ✓ Cho vay kỹ thuật số Buy Now Pay Later (BNPL), hợp tác với đối tác Kredivo đạt mức **455** tỷ đồng, đạt 114% so với kế hoạch.
- **Tổng thu nhập hoạt động (TOI)** đạt 1.429 tỷ đồng, đạt 88% so với kế hoạch.
- **Chi phí hoạt động:** ghi nhận **578** tỷ đồng, đạt 88% so với kế hoạch, do Công ty thực hiện nhiều biện pháp nhằm tối ưu chi phí, tiết giảm các chi phí vận hành và hành chính.
- **Tỷ lệ nợ xấu (NPL)** toàn hàng sau W/O là **14,6%**.
- **Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR)** đạt trên 13,53%, cao hơn mức tối thiểu là 4.53% (mức dành cho công ty tài chính) được quy định tại Thông tư số 23/2020-TT-NHNN ngày 31/12/2020 là 9%.
- **Tỷ lệ dự trữ thanh khoản** của VietCredit trong năm 2023 duy trì ở mức bình quân 4,04%, cao hơn mức tối thiểu áp dụng đối với các tổ chức tín dụng phi ngân hàng là 1% được quy định tại Thông tư số 23/2020/TT- NHNN ngày 31/12/2020.
- **Lợi nhuận trước thuế (LNTT)** năm 2023 ghi nhận **22** tỷ đồng, đạt 94% so với kế hoạch và giảm 71% so với năm 2022.

3. Kết quả công tác điều hành năm 2023

Năm 2023 ghi nhận là một năm đầy biến động đối với nền kinh tế toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng. Sự bất ổn của kinh tế thế giới, kèm theo áp lực từ lạm phát và mức lãi suất cao trên phạm vi toàn cầu, đã gây ra tác động đáng kể lên tình hình kinh tế trong nước. Ngành tài chính tiêu dùng Việt Nam đối diện nhiều thách thức khi nhu cầu tín dụng suy giảm, chất lượng tài sản đi xuống và khách hàng gặp khó khăn trong việc thanh toán nợ. Theo thông tin từ Hiệp hội Ngân hàng (VNBA), tốc độ giải ngân cho vay tiêu dùng năm 2023 đạt thấp nhất trong vòng 5 năm qua.

Trước bối cảnh chung của nền kinh tế, Vietcredit cũng không tránh khỏi những khó khăn trong năm 2023. Tuy nhiên, bằng cách chủ động điều chỉnh chiến lược, công ty đã thích ứng nhanh chóng với những biến động của thị trường. VietCredit đã áp dụng các biện pháp tái cấu trúc quan trọng, tập trung vào mô hình chuyển đổi số và quản lý chi phí chặt chẽ. Sự tích hợp công nghệ số vào quy trình hoạt động đã bắt đầu phát huy hiệu quả, không chỉ cải thiện hoạt động hàng ngày mà còn nâng cao chất lượng dịch vụ. Đồng thời, VietCredit cũng đã chú trọng vào việc tái cấu trúc mô hình hoạt động và tổ chức lại nguồn lực nhân sự để tăng cường khả năng phản ứng linh hoạt trước các thay đổi của thị trường.

- **Hoạt động ứng dụng công nghệ:** VietCredit đã thực hiện các giải pháp chuyển đổi số theo chiến lược Công ty với các mục tiêu cụ thể như tối ưu hóa hoạt động vận hành, chi phí, đa dạng hóa sản phẩm, gia tăng khả năng tiếp cận khách hàng mục tiêu, nâng cao trải nghiệm khách hàng, và đặc biệt tăng cường đảm bảo hệ thống an ninh thông tin theo quy định pháp luật. Cụ thể, trong năm 2023 nhiều ứng dụng công nghệ nổi bật được VietCredit triển khai như là: 1) triển khai giải pháp Digital Onboarding VNPAY Omni Channel; 2) triển khai giải pháp chống thất thoát dữ liệu (DLP – Data leak prevention); 3) ứng dụng nền tảng BPM (Business Process Management) xây dựng hệ thống phê duyệt tự động (auto-approve); 4) triển khai giải pháp tự động hóa RPA (Robotic Process Automation) 5) rà soát và hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin nhằm tuân thủ Nghị định 13/2023/NĐ-CP.
- **Hoạt động xử lý nợ xấu bán cho VAMC và xử lý nợ theo đề án Tái cấu trúc:** năm 2023, Công ty đã tích cực xử lý các khoản nợ đã bán cho VAMC với tổng số thu đạt được là 57.616.141.385 đồng. Trong đó bao gồm:
 - Công ty CP Thép lá Thống Nhất (TNFS): 15.016.141.385 đồng, cao hơn so với năm 2022, nhờ việc bám sát kế hoạch kinh doanh và dòng tiền của khách hàng để có phương án thu hồi nợ tốt nhất.



- Công ty CP Med-Aid Công Minh: 42.600.000.000 đồng. Với tổng số thu nợ và trích lập dự phòng đã thực hiện cao hơn dư nợ gốc bán cho VAMC, Công ty đã đủ điều kiện mua lại khoản nợ từ VAMC về xử lý.
- **Hoạt động bán nợ:** trong năm 2023, Công ty đã thực hiện bán các khoản nợ quá hạn với tổng dư nợ tương đương 1.838 tỷ đồng, thu về cho Công ty gần 422 tỷ đồng doanh thu.
- **Hoạt động khác:** Trong năm 2023, VietCredit tiếp tục nhận được sự công nhận từ nhiều tổ chức uy tín trong nước và quốc tế, với những thành tựu nổi bật như: Giải thưởng "Thẻ tín dụng nội địa tốt nhất Việt Nam 2023" (Best Domestic Credit Card Vietnam 2023) do The Asian Banker trao tặng; 3 năm liên tiếp góp mặt trong Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (2021 – 2023) do Công ty Cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) phối hợp cùng Báo VietnamNet tổ chức; nhận danh hiệu "Đơn vị tiêu biểu trong hoạt động báo cáo thông tin tín dụng năm 2023" từ Trung tâm Thông tin Tín dụng Quốc gia Việt Nam (CIC); 2 năm liên tiếp được công nhận là "Nơi làm việc tốt nhất châu Á" dựa trên kết quả khảo sát của Anphabe.

II. ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH NĂM 2024

1. Môi trường kinh doanh năm 2024

Căn cứ tình hình kinh tế thế giới và trong nước, cùng các báo cáo phân tích dự báo của các chuyên gia trong nước, BĐH nhận định một số thách thức cho hoạt động kinh doanh năm 2024 như sau:

a. Tình hình đầu tư sản xuất, lãi suất, tỷ giá, lạm phát trong và ngoài nước

Thế giới:

- Xung đột giữa Nga-Ukraine, căng thẳng Israel-Hamas, cuộc tấn công trên biển Đỏ tại Yemen và kết quả cuộc bầu cử ở Hoa Kỳ sắp tới là những ẩn số rủi ro ảnh hưởng sâu sắc đến nền kinh tế toàn cầu năm 2024.
- Ngân hàng Trung ương của các nước tiếp tục áp dụng chính sách thắt chặt tiền tệ, do đó lạm phát bình quân toàn cầu được dự báo sẽ giảm ít nhất 1% so với năm 2023.
- Tăng trưởng kinh tế tại phần lớn các khu vực của thế giới vẫn ở mức thấp. Tuy nhiên hai nền kinh tế lớn nhất thế giới là Mỹ và Trung Quốc đã có những dấu hiệu phục hồi nhất định. Ngân hàng Trung ương Mỹ (Fed) đã có những dấu hiệu tạm dừng việc tăng lãi suất, những chỉ số thất nghiệp và chỉ số sản xuất kinh doanh được công bố đã tốt hơn, lạm phát đã được kiềm chế. Trong khi đó Trung Quốc đã có những chính sách mở cửa đất nước từ tháng 07/2023, điều này khiến tăng trưởng của nước này đã có những dấu hiệu phục hồi.

Trong nước:

- Trong 2 tháng đầu năm 2024, tỷ giá USD tự do tăng gần 3% và vẫn tiếp tục tìm đỉnh mới. Tỷ giá được nhận định có thể chịu áp lực cao nhất trong quý 1 do sự khác biệt trong chính sách tiền tệ của FED và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Xuất, nhập khẩu có tín hiệu khởi sắc khi tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu trong 2 tháng đầu năm tăng tới 18,6% so với cùng kỳ năm 2023. Các dòng vốn FDI chảy vào Việt Nam tương đối ổn định.
- Lạm phát được nhận định sẽ tiếp tục ổn định do mức nền được duy trì thấp trong năm 2023; giá một số loại hàng hóa chủ lực sẽ tiếp tục duy trì ổn định do nguồn cung đảm bảo và nhu cầu vẫn sẽ nằm ở mức vừa phải kể cả lương cơ bản có tăng.
- Quốc hội đã thông qua quyết định thực hiện việc cải cách tiền lương trong 2024. Đồng thời, Chính phủ sẽ duy trì một số gói kích thích tài khóa để hỗ trợ nền kinh tế. Do đó, ngành hàng tiêu dùng thiết yếu dự đoán sẽ được hưởng lợi từ nhu cầu tiêu dùng trong nước với chỉ số niềm tin của người tiêu dùng bắt đầu phục hồi.
- Mặt bằng lãi suất huy động và lãi suất cho vay được dự báo sẽ ở mức thấp và đi ngang. Khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế vẫn là 1 ẩn số lớn và chưa có dấu hiệu tích cực hơn so với năm 2023.

b. Nhu cầu của người dân

Người dân tiếp tục thắt chặt chi tiêu, chỉ chi tiêu và ưu tiên cho các nhu cầu thiết yếu như y tế, giáo dục, tiếp tục hạn chế chi tiêu mua sắm xa xỉ (điện thoại di động, du lịch, quần áo, đồ trang sức v.v...).

2. Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2024

Nhằm ứng phó linh hoạt trong công tác điều hành hoạt động, BDH đã xây dựng kịch bản kinh doanh năm 2024 với chủ trương mạnh dạn thử nghiệm các thay đổi lớn với sự kiểm soát chặt chẽ - liên tục – kịp thời. Khẩn trương thay đổi cấu trúc tổ chức hoạt động để triệt để giảm chi phí hoạt động.



Các kịch bản được đề xuất trong năm 2024 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng, %

Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Tăng trưởng 2024/2023
Tổng tài sản	6.849.672	6.333.763	-7,6%
Tổng vốn huy động	5.756.587	5.209.801	-9,5%
Dư nợ cấp tín dụng	4.621.314	5.183.092	12,2%
- Cho vay tiêu dùng theo hạn mức dưới hình thức thẻ vay	3.095.060	3.703.922	19,7%
- Cho vay bằng phương thức điện tử	455.196	965.981	112,2%
- Cho vay khách hàng doanh nghiệp	1.071.059	513.189	-52,1%
Tổng thu nhập hoạt động thuần	1.428.777	1.446.083	1,2%
Tổng lợi nhuận trước thuế	22.058	51.057	131,5%
Tỷ lệ nợ xấu	14,6%	12,9%	

(*) Đây là chỉ tiêu dự tính và phụ thuộc vào phê duyệt của NHNN và là chỉ tiêu tác động chính đến các chỉ tiêu còn lại.

3. Các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024

Với các nhận định và phân tích trên, BDH đã nhận định các hoạt động trọng tâm trong vận hành kinh doanh trong năm 2024 như sau:

- Tập trung phát triển khách hàng mục tiêu và đẩy mạnh bán mới các sản phẩm trọng tâm có sự cân bằng tốt nhất giữa các yếu tố: Biên lợi nhuận – Tỷ lệ phê duyệt – Hiệu suất bán hàng của đội ngũ bán hàng – Cạnh tranh với các đối thủ - Phù hợp với các yếu tố vĩ mô.
- Thành lập trung tâm DLC (Digital Lending Center) để triển khai, vận hành sản phẩm cho vay trên nền tảng kỹ thuật số theo cơ chế linh hoạt, đặc thù nhằm nhanh chóng đưa sản phẩm ra thị trường, bắt kịp cơ hội kinh doanh khi thị trường còn nhiều tiềm năng phát triển.
- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng của toàn danh mục.
- Rà soát và quản lý chặt chẽ các chi phí hoạt động để đảm bảo mục tiêu chung về lợi nhuận của toàn Công ty.

- Trong năm 2024, Công ty đặt mục tiêu tiếp tục xử lý, thu hồi hiệu quả các khoản nợ xấu đã bán cho VAMC và các khoản nợ xấu đã được mua lại nợ từ VAMC. Kế hoạch cụ thể đối với từng khoản nợ như sau:
 - Công ty CP Med-Aid Công Minh: nhằm đạt hiệu quả xử lý nợ cao nhất, Công ty sẽ đem khoản nợ ra bán đấu giá tại tổ chức đấu giá chuyên nghiệp.
 - Công ty CP Thép lá Thống Nhất: làm việc định kỳ với khách hàng nhằm đạt mục tiêu thu nợ 13 tỷ đồng trong năm 2024.
 - Công ty TNHH TM DV Ngân Trung: khoản nợ đã được Tòa án thụ lý, Công ty tiếp tục làm việc với Tòa án trong quá trình tố tụng tại Tòa.
- Đối với các tài sản gắn xiết nợ là tàu biển, trong năm 2023 Công ty đã bán đấu giá thành công tàu CFC 03, thu về số tiền: 9.474.300.000 đồng. Đồng thời, Công ty tiếp tục cho thuê các tàu CFC01, CFC02; triển khai hoàn thiện tàu CFC05 để đưa vào vận hành khai thác.
- Đối với kế hoạch bán nợ năm 2024, Công ty trình kế hoạch bán các khoản nợ xấu tương đương 1.428 tỷ đồng nợ gốc.

Kết Luận

Kính thưa Đại hội, năm 2023 đã đem đến nhiều thách thức và biến động khó khăn cho nền kinh tế toàn cầu cũng như trong nước. VietCredit đã chủ động điều chỉnh chiến lược, thích ứng nhanh chóng với những biến động của thị trường để cố gắng hoàn thành các mục tiêu và nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao.

Đối với năm 2024, chúng tôi nhận thấy rằng nền kinh tế vẫn sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức. Tuy nhiên, chúng tôi quyết định tập trung vào các mục tiêu và chiến lược sau đây: phát triển khách hàng mục tiêu và bán mới sản phẩm trọng tâm, thành lập Trung tâm cho vay kỹ thuật số (DLC) bắt kịp cơ hội kinh doanh khi thị trường còn nhiều tiềm năng phát triển, duy trì và đảm bảo chất lượng tín dụng, quản lý chặt chẽ và tối ưu hóa các chi phí hoạt động, tiếp tục xử lý trái phiếu VAMC, xử lý các khoản nợ xấu ngoại bằng nhằm giảm tài sản không sinh lời khi có đủ tiềm lực tài chính.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Hồ Minh Tâm